

BUỒU TIM

I. MỤC TIÊU SIÊU ÂM

1. Chẩn đoán xác định: số lượng u, vị trí, kích thước, mật độ, tính chất, có cuống hay không, vị trí bám của cuống, độ di động, vận động của u ảnh hưởng đến huyết động.
2. Biến chứng của u: vỡ, gây hẹp hở van, gây tắc nghẽn

Các loại u tim lành tính:

- Myxoma (U nhầy).
- Lipomas (U mô mỡ).
- Lipomatous hypertrophy of the atrial septum (Phì đại mỡ vách liên nhĩ).
- Papillary fibroelastoma (U nhú xơ chun).
- Rhabdomyomas (u cơ vân).
- Fibromas (U sợi).
- Hamartomas.
- Hemangiomas (U mạch máu).
- Lymphangiomas.
- Hemangioendotheliomas.

Các loại u tim ác tính:

- Angiosarcomas (Sarcôm mạch máu).
- Rhabdomyosarcomas (Sarcôm cơ vân).
- Leiomyosarcomas (Sarcôm cơ trơn)
- Lymphomas (U lymphôm)...

II. QUY TRÌNH SIÊU ÂM

Mặt cắt cạnh ức trực dọc:

- Quan sát nhĩ trái, thất trái, van 2 lá và van động mạch chủ.
- Kích thước buồng tim, chức năng tâm thu thất trái

- Phát hiện hình ảnh echo bất thường, vận động qua lại của khối u trong nhĩ hay thất trái
- Phát hiện hẹp hở van tim kèm theo hoặc do u cản trở
- Lưu ý: số lượng u, vị trí, kích thước, mật độ, tính chất, có cuống hay không, vị trí bám của cuống, độ di động, vận động của u ảnh hưởng đến các van tim.

Mặt cắt cạnh ức trục ngang - ngang van động mạch chủ:

- Quan sát nhĩ trái, nhĩ phải, vách liên nhĩ, thất phải, van 3 lá và van động mạch chủ.
- Áp lực động mạch phổi trung bình và tâm trương qua dòng hở van động mạch phổi.

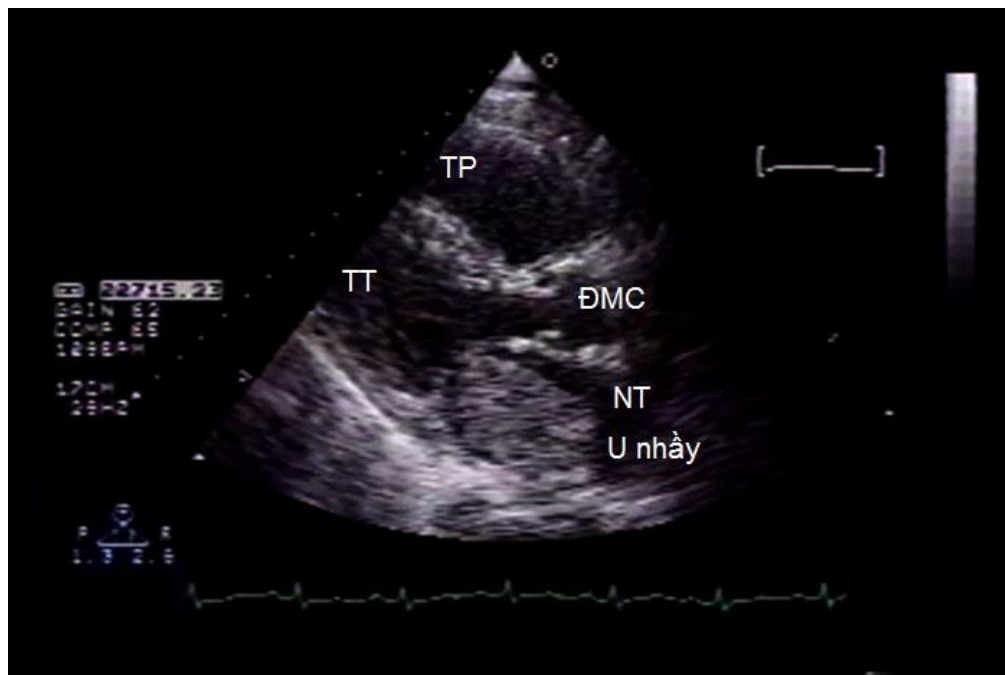
Các mặt cắt từ mỏm:

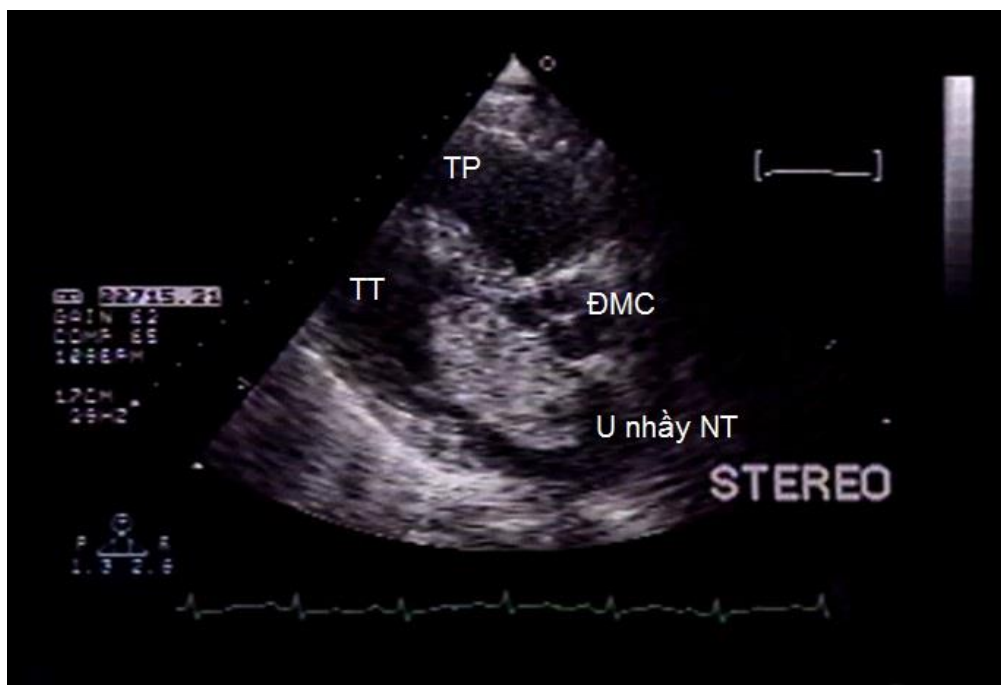
- Quan sát 4 buồng tim, vách liên nhĩ, vách liên thất và các van tim.
- Áp lực động mạch phổi tâm thu qua dòng hở van 3 lá.

Mặt cắt dưới sườn:

- Giúp nhìn rõ nhĩ phải và vách liên nhĩ.

III. HÌNH ẢNH MINH HỌA:

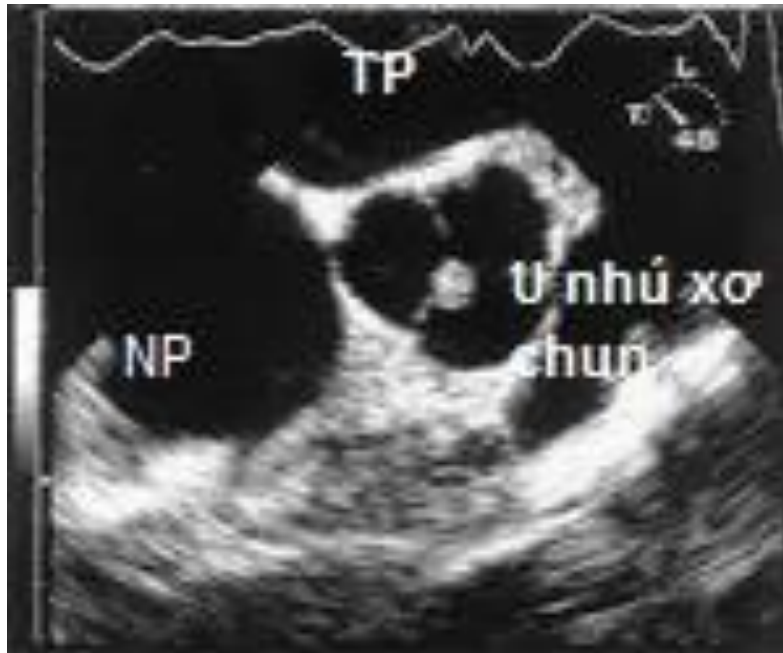




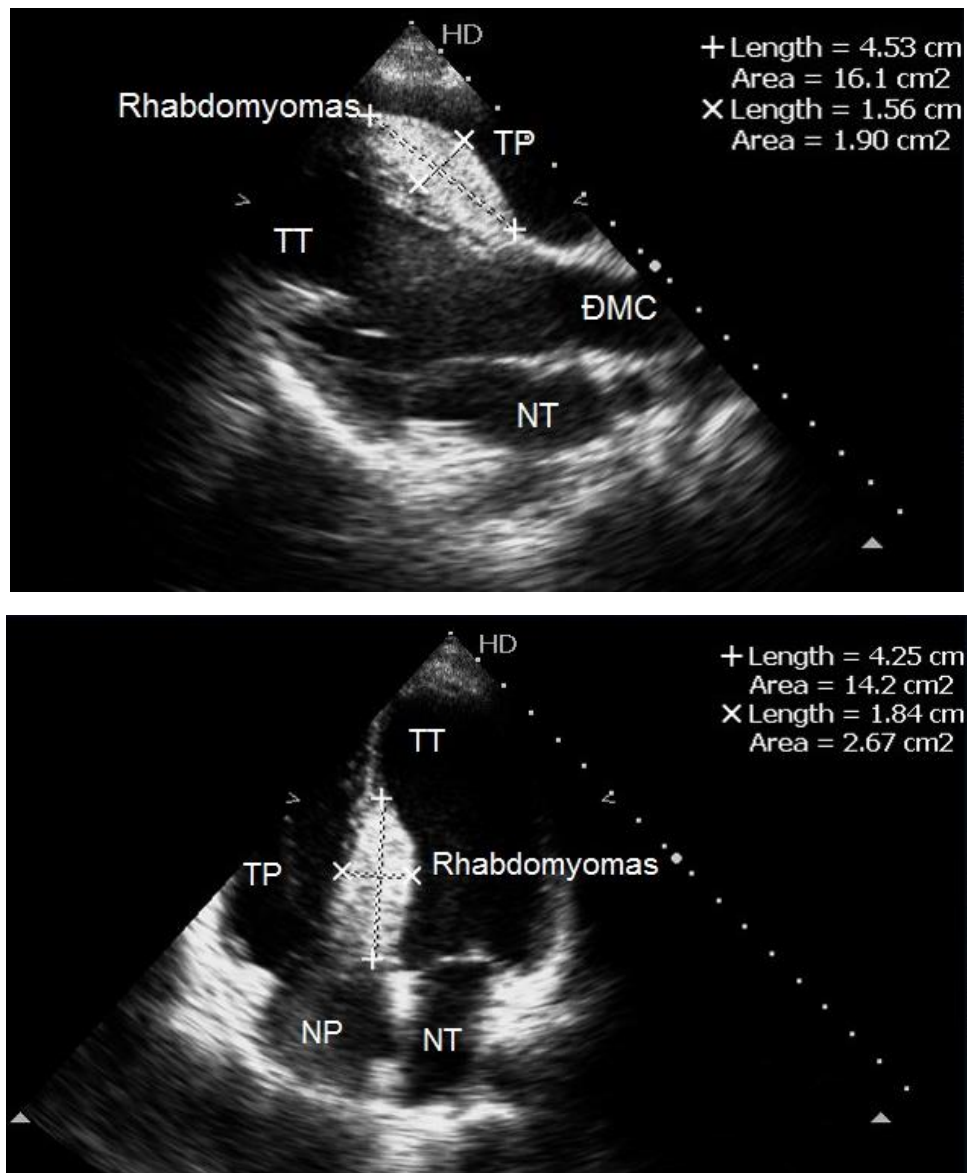
Hình 36.1 và 36.2: Mặt cắt cạnh ức trực dọc: U nhầy nhĩ trái sa vào van 2 lá, gây tắc nghẽn dòng máu ngang van 2 lá trong thì tâm trương.



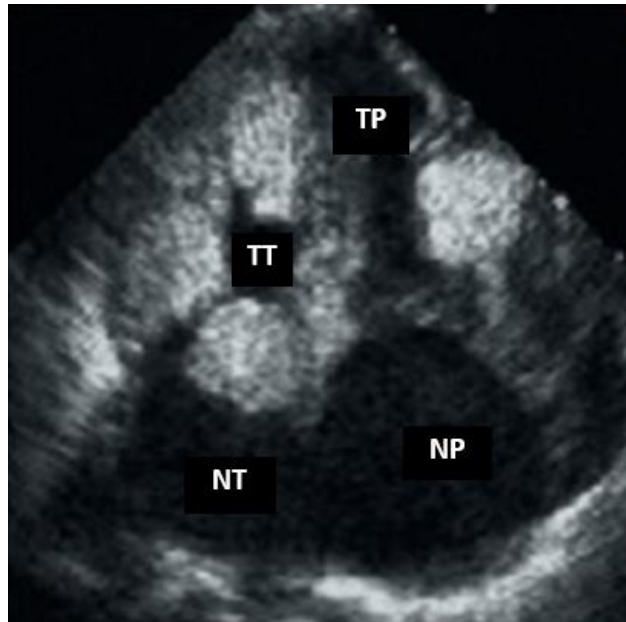
Hình 36.3: Mặt cắt cạnh ức trực dọc: U mạch máu ở vùng vách liên thất.



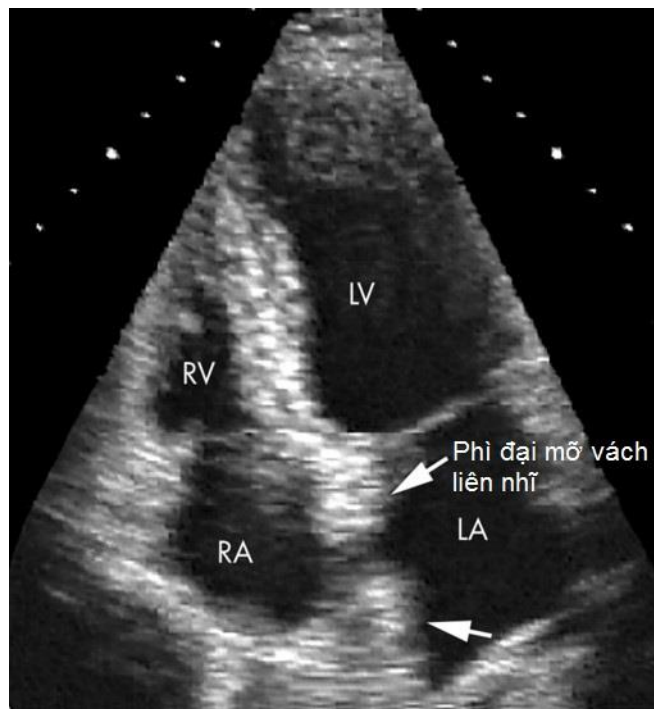
Hình 36.4 và 36.5: Mặt cắt cạnh ức trục ngang - ngang van ĐM chủ: U nhú xơ chun trên van động mạch chủ.



Hình 36.6 và 36.7: Mặt cắt cạnh ức trực dọc và 4 buồng từ mỏm: U cơ vân trên VLT.



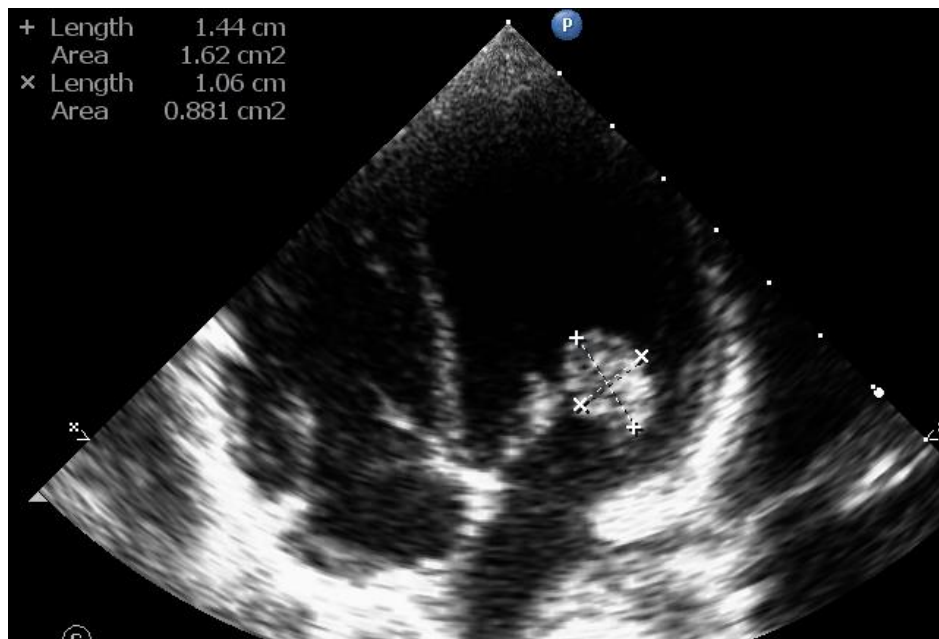
Hình 34.8: Mặt cắt 4 buồng từ mỏm: U cơ vân hiện diện trong cả thất phải, thất trái và nhĩ trái.



Hình 36.9: Mặt cắt 4 buồng từ mỏm: Phì đại mỡ vách liên nhĩ.

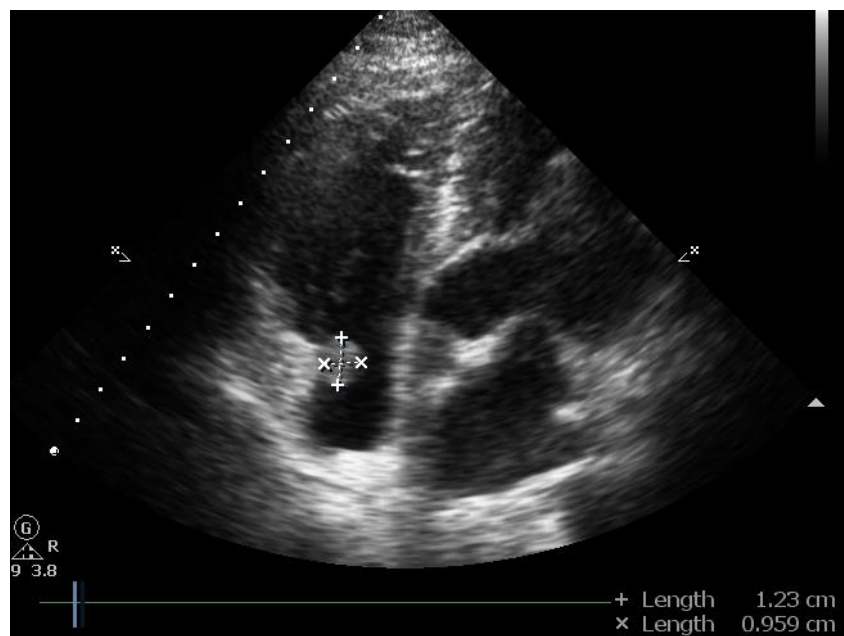
IV. TRƯỜNG HỢP LÂM SÀNG

Trường hợp 1: bé trai 3 tuổi đến khám vì chậm tăng cân. Siêu âm tim thấy có khối u trong nhĩ, dính vào lá sau van 2 lá, bờ không đều, di động nhiều. Chẩn đoán theo dõi u nhú xơ chun.
(Video 36.1)



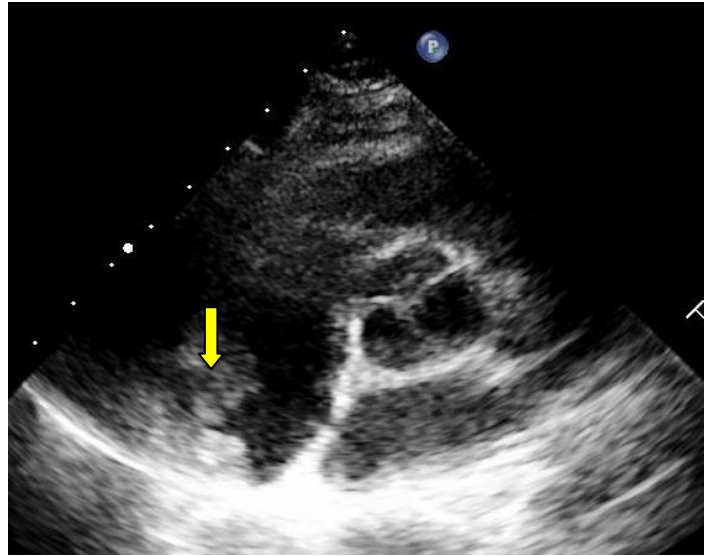
Hình 36.10: Khối u trong nhĩ trái, kích thước 14 x 11 mm, di động, dính vào lá sau van 2 lá, gây hở van 2 lá trung bình.

Trường hợp 2: Bn nam, 60 tuổi khám sức khỏe tình cờ phát hiện khối u trong nhĩ phải, kích thước 12 x 10 mm, dính vào góc van 3 lá, phía lá trước, bờ rõ, rất di động. (Video 36.2 và 36.3)



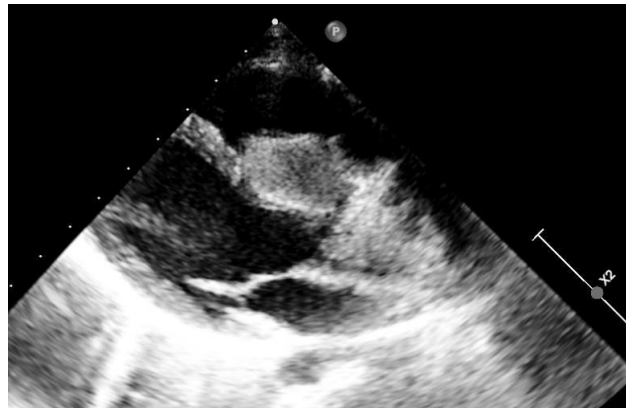
Hình 36.11: Khối u trong nhĩ phải, kích thước 12 x 10 mm, dính vào gốc van 3 lá, phía lá trước, bờ rõ, rất di động, không cản trở dòng máu qua van 3 lá.

Trường hợp 3: Bn nữ 35 tuổi, hội chứng thận hư nguyên phát, mổ cắt khối u nhầy nhĩ phải cách nay 6 tháng, hiện tại khối u tái phát, kích thước 13 x 15 mm, ở thành sau nhĩ phải, có cuống, rất di động, bờ không đều. (Video 36.4)



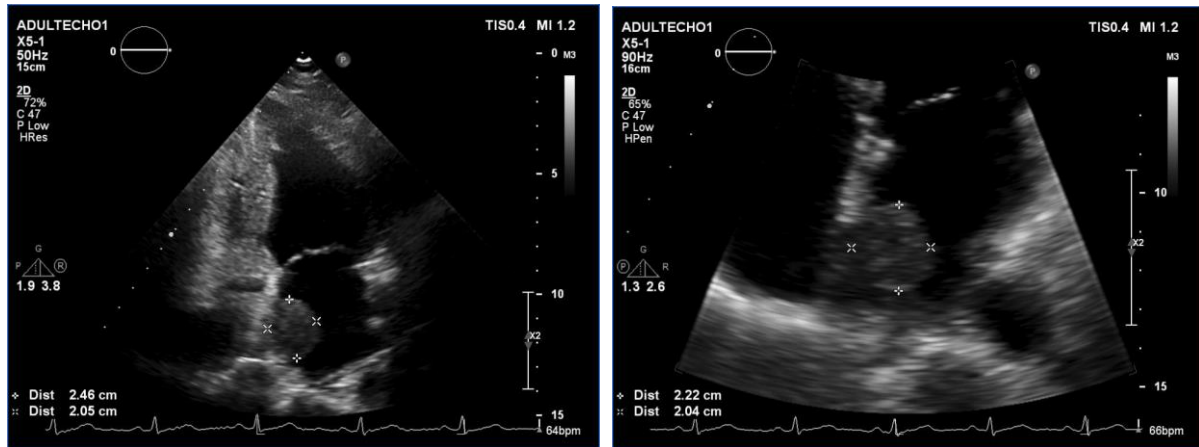
Hình 36.12: Khối u trong nhĩ phải, bờ không đều, cấu trúc không đồng nhất, kích thước 13 x 15 mm, ở thành sau nhĩ phải, có cuống, rất di động, bờ không đều.

Trường hợp 4: Bé gái 9 tuổi, bướu trong thất phải 18 x 25 mm, cấu trúc đồng nhất, dính vào vách liên thất, di động kém, không cản trở đường thoát thất trái. Chẩn đoán theo dõi u cơ vân (Rhabdomyoma). (Video 36.5)



Hình 36.13: Khối u trong thất phải, kích thước lớn 25 x 18mm, echo dày, đồng dạng, dính vào vách liên thất.

Trường hợp 5: Bn nữ, 55 tuổi, khối u trong nhĩ trái 25 x 22 mm, echo đồng dạng, bờ đều, dính vào vách liên nhĩ, di động ít, không cản trở dòng máu qua van 2 lá. Bệnh nhân đã được phẫu thuật cắt bỏ u, kết quả giải phẫu bệnh là u nhầy. (Video 36.6)



Hình 36.14: Khối u trong nhĩ trái kích thước 22 x 25 mm, cấu trúc đồng nhất, giới hạn rõ, dính vào vách liên nhĩ.

Tải phần mềm và quét mã QR bên dưới hoặc vào đường cclink: <http://bit.ly/atlas-sieuanamtim> để xem video siêu âm tim.

